TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày 26 tháng 02 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Ngọc

Bà Lô Thị Hồng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Quốc D; tên gọi khác: Lương Văn M; sinh ngày 27/5/1991 tại xã KT, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Khối B, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S và bà Quang Thị M (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn kết án 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị bắt từ ngày 29/9/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Lương Văn N, sinh năm 1994. Trú tại bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Chị Lương Thị L, sinh năm 1985. Trú tại bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 29/9/2018 Lương Quốc D thuê xe lai của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà tại Khối B, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến bản P, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma tuý. Khi đến nơi Lương Quốc D gặp một người đàn ông không quen biết tên Ph và đưa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nhờ Ph đi mua ma tuý. Ph cầm tiền đi mua, một lúc sau quay lại đưa cho Lương Quốc D 01(một) gói hêrôin được gói bằng bao potylen màu đen, Lương Quốc D lấy một ít hêrôin ra sử dụng, số còn lại cất dấu trong người rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, Lương Quốc D lấy gói hêrôin chia ra chia thành 04 (bốn) gói nhỏ để sử dụng dần, chia xong Lương Quốc D lấy 01 (một) gói hêrôin ra sử dụng, số còn lại cất dấu trong túi quần rồi đón xe khách xuống nhà chị gái là Lương Thị L, tại bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Sau khi ăn cơm tại nhà chị L, Lương Quốc D tiếp tục lấy 01 (một) gói hêrôin ra sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi Lương Quốc D đang ở tại bản NC, xã HK, huyện KS thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lương Quốc D 02 (hai) gói chất màu trắng (nghi là hêrôin).

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 30/9/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi là hêrôin) thu giữ của Lương Quốc D có khối lượng 0,1g (không phẩy một gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 1122/KL- PC09(MT) ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Lương Quốc D gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lương Quốc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo khai mua ma túy về mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Quốc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Lương Quốc D mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: "Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[2] Lời khai của bị cáo Lương Quốc D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ ngày 29/9/2018, tại khu vực bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lương Quốc D bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất dấu, tàng trữ 0,1g (Không phẩy một gam) hêrôin với mục đích là để sử dụng, vì vậy hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) .....

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ."

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích song điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, không lấy lần bị kết án trước để làm bài học cho bản thân mà vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy do đó phải được xử lý nghiêm minh. Cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề lao động tự do, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Ph đã đi mua ma túy cho bị cáo quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 0,05g (không phẩy không năm gam), đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Quốc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Quốc D 13 (Mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/9/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì thư đã được niêm phong phía trong có chứa số 0,05g (không phẩy không năm gam) heroin thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện có tại kho Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 08/01/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Quốc D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người bị kết án;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc